

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TR
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **205/2022/HS-ST**
Ngày 25-11-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TR, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Quang Hoạch.

Bà Đào Thị Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Đoàn Bích Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 194/2022/TLST-HS, ngày 01 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 195/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Văn C**, sinh năm 1971, tại Hà Nam; Nơi cư trú: phường Tân Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T, sinh năm 1944 (chết) và bà Hà Thị L, sinh năm 1948 (chết); Có vợ Nguyễn Thị H, sinh năm 1974; Có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/7/2022. Ngày 28/7/2022, Công an huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định thay thế biện pháp ngăn chặn. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

2. Họ và tên: **Triệu Vinh S**, sinh năm 1980, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: phường Tân Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn C, sinh năm 1957 và bà Vũ Thị Ngọc L, sinh năm 1959; Có vợ Nguyễn Thị Ngọc Th, sinh năm 1982; Có 02 người con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/7/2022. Ngày 28/7/2022, Công an huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định thay thế biện pháp ngăn chặn. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

3. Họ và tên: **Nguyễn T**, sinh năm 1965, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Kim T, sinh năm 1917 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1919 (đã chết); Có vợ Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1968; Có 02 người con, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 1997; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

4. Họ và tên: **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1985, tại Vĩnh Phúc; Nơi cư trú: 275D/2, khu phố 8A, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1962; Có vợ Dương Thị Hương Q, sinh năm 1992; Có 02 người con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/7/2022. Ngày 28/7/2022, Công an huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định thay thế biện pháp ngăn chặn. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

5. Họ và tên: **Vũ Thị N**, sinh năm 1983, tại Hải Dương; Nơi cư trú: phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Kế toán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đình Hy, sinh năm 1948 và bà Phạm Thị Kim, sinh năm 1950; Có chồng Lê Việt Vũ, sinh năm 1979; Có 02 người con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/7/2022. Ngày 28/7/2022, Công an huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định thay thế biện pháp ngăn chặn. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Vắng mặt).

6. Họ và tên: **Đỗ Công L**, sinh năm 1977, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp Lộ Đức 2, xã Hố Nai 3, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Thiên chúa: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Đình K, sinh năm 1927 (chết) và bà Hoàng Thị N, sinh năm 1930; Có vợ Phạm Thị Ph, sinh năm 1977; Có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/7/2022. Ngày 28/7/2022, Công an huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định thay thế biện pháp ngăn chặn. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 25/7/2022, Trần Văn C, Triệu Vinh S, Nguyễn T, Nguyễn Văn H, Vũ Thị N và Đỗ Công L đến Văn phòng Công ty bất động sản Nam Việt, tại địa chỉ ấp Đông Hải, xã Hố Nai 3, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai để chơi và làm việc. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, sau khi ăn cơm trưa xong thì Cương, Sang, Tiến, Hùng và Nết rủ nhau đánh bài thắng thua bằng tiền tại Văn phòng Công ty bất động sản Nam Việt. Hình thức đánh bạc như sau: Các bị cáo sử dụng bộ bài tây 52 lá chia cho mỗi người chơi 03 lá bài, người chia bài

bỏ ra 100.000 đồng gọi là tiền đường cho tất cả người chơi, số tiền đặt cược sẽ được xoay vòng thứ tự cho những người chơi. Sau khi chia bài xong thì người chơi sẽ bốc bài lên xem và bắt đầu tổ tiên thứ tự theo chiều kim đồng hồ, người đầu tiên tổ phải bỏ thêm 200.000 đồng, nếu không thì úp bài và không tham gia ván bài đó nữa, thứ tự người tiếp theo muốn tham gia chơi ván bài đó thì phải thêm vào 200.000 đồng nếu không tham gia thì úp bài. Sau khi tổ xong thì những người tham gia ván bài đó sẽ ngửa và so bài, bài người nào lớn nhất sẽ thắng cược với quy ước như sau: Quân bài lớn nhất là quân át “A”, quân bài nhỏ nhất là quân hai “2”, người nào có 3 lá bài cùng giá trị gọi là “Sáp” (ví dụ át cơ, át rô, át bích) là bài lớn nhất, tiếp theo là bài liêng tức là có 3 lá bài liền nhau liên tục (ví dụ 10 cơ, 9 rô, 8 chuồn), tiếp đến là “Ba tây” thức là có 3 lá bài có hình người (ví dụ K bích, Q rô, Q chuồn), sau cùng là cộng 3 lá bài tính điểm, lớn nhất là 9 điểm và nhỏ nhất là 0 điểm (tính theo hàng đơn vị). Trong quá trình đánh bạc thì Vũ Thị N có mượn của Đỗ Công L số tiền 2.000.000 đồng dùng để đánh bạc (Luật biết rõ Nết mượn tiền để đánh bài thắng thua bằng tiền). Các bị cáo đánh bạc đến 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Tr bắt quả tang.

Số tiền từng người sử dụng đánh bạc cụ thể như sau:

Trần Văn C mang theo và sử dụng số tiền 9.200.000 đồng để đánh bạc. Khi bắt quả tang Cương thắng bạc số tiền 1.000.000 đồng, thu giữ của Cương số tiền 10.200.000; 01 điện thoại Iphone 13 Promax; 01 xe ô tô biển số 60A-098.95.

Triệu Vinh S mang theo và sử dụng số tiền 4.000.000 đồng để đánh bạc. Khi bắt quả tang Sang thua bạc số tiền 2.900.000 đồng, thu giữ của Sang số tiền 1.100.000; 01 điện thoại Iphone XS; 01 điện thoại hiệu Samsung; 01 xe mô tô biển số 60F2-853.17.

Nguyễn T mang theo 75.000.000 đồng, sử dụng số tiền 1.200.000 đồng vào mục đích đánh bạc. Khi bắt quả tang Tiến thắng bạc số tiền 2.600.000 đồng, thu giữ của Tiến số tiền 3.800.000 trên chiếu bạc và 73.800.000 đồng trên người Tiến dùng để trả lương cho người làm thuê; 01 điện thoại Iphone 13 Promax và 01 xe ô tô biển số 60S-0559.

Nguyễn Văn H mang theo và sử dụng số tiền 6.600.000 đồng để đánh bạc. Khi bắt quả tang Hùng thua bạc số tiền 800.000 đồng, thu giữ của Hùng số tiền 5.800.000 và 01 điện thoại hiệu Samsung.

Vũ Thị N mang theo và sử dụng số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc. Trong quá trình đánh bạc thì Nết mượn của Đỗ Công L số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc. Khi bắt quả tang Nết thắng bạc số tiền 100.000 đồng, thu giữ của Nết số tiền 4.100.000; 01 điện thoại hiệu Iphone và 01 xe ô tô biển số 60A-818.84.

Đỗ Công L là nhân viên của Công ty bất động sản Nam Việt, vào ngày 25/7/2022 Luật đến Công ty chơi và ăn cơm trưa, sau đó Luật ngồi xem Trần Văn C, Triệu Vinh S, Nguyễn T, Nguyễn Văn H và Vũ Thị N đánh bài thắng thua bằng tiền. Trong quá trình đánh bạc thì Nết hỏi mượn tiền của Luật, tuy biết rõ Nết mượn tiền sử dụng vào việc đánh bạc nhưng Luật vẫn cho Nết mượn số

tiền 2.000.000 đồng. Khi lực lượng công an bắt quả tang thu giữ của Luật 01 điện thoại di động Iphone; 01 xe mô tô biển số 60H1-456.43.

Tổng số tiền mà Trần Văn C, Triệu Vinh S, Nguyễn T, Nguyễn Văn H và Vũ Thị N sử dụng vào mục đích đánh bạc là 25.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm: Số tiền 25.000.000 đồng trên chiếu bạc; số tiền 73.800.000 đồng thu giữ trên người của bị cáo Nguyễn T; 03 xe mô tô, 03 xe ô tô.

- Về xử lý vật chứng:

+ Số tiền 73.800.000 đồng thu giữ trên người của bị cáo Nguyễn T không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên Cơ quan điều tra trả lại cho bị cáo Tiến.

+ 01 điện thoại Iphone 13 Promax của Trần Văn C; 01 điện thoại Iphone X và 01 điện thoại hiệu Samsung A70 của Triệu Vinh S; 01 điện thoại hiệu Iphone màu xanh của Vũ Thị N; 01 điện thoại di động Iphone 11 màu đỏ và 01 điện thoại hiệu Samsung Ultra 21 của Nguyễn Văn H và 01 điện thoại Iphone 13 Promax của Nguyễn T; 01 xe mô tô biển số 60F2-853.17 của Triệu Vinh S; 01 xe mô tô biển số 60H1-456.43 của Đỗ Công L và 01 xe mô tô biển số 60F1-332.96 của Nguyễn Văn Công, do các bị cáo không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tr đã trả lại cho các bị cáo và chủ sở hữu.

Tại Cáo trạng số: 192/CT-VKS-HS ngày 14/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai đã truy tố các bị cáo Trần Văn C, Triệu Vinh S, Nguyễn T, Nguyễn Văn H, Vũ Thị N và Đỗ Công L về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 (Đối với bị cáo Vũ Thị N áp dụng thêm điểm n), Điều 35 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Phạt tiền bị cáo Trần Văn C từ 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) đến 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Xử phạt: Phạt tiền bị cáo Triệu Vinh S từ 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) đến 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Xử phạt: Phạt tiền bị cáo Nguyễn T từ 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) đến 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Xử phạt: Phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn H từ 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) đến 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Xử phạt: Phạt tiền bị cáo Vũ Thị N từ 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) đến 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Xử phạt: Phạt tiền bị cáo Đỗ Công L từ 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) đến 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

- Về xử lý vật chứng:

+ Số tiền 25.000.000 đồng mà các đối tượng sử dụng để đánh bạc đề nghị tịch thu sung công;

+ 01 bộ bài tây 52 lá sử dụng vào việc đánh bạc đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy;

Về án phí: Các bị cáo Trần Văn C, Triệu Vinh S, Nguyễn T, Nguyễn Văn H, Vũ Thị N và Đỗ Công L mỗi người phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Các bị cáo Trần Văn C, Triệu Vinh S, Nguyễn T, Nguyễn Văn H, Vũ Thị N và Đỗ Công L không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai.

Lời nói sau cùng các bị cáo Trần Văn C, Triệu Vinh S, Nguyễn T, Nguyễn Văn H và Đỗ Công L xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tr, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[1.2] Bị cáo Vũ Thị N có đơn xin xét xử vắng mặt vì lý do hiện đang có thai, hạn chế đi lại nên vắng mặt tại phiên tòa, bị cáo đã có lời khai tại Cơ quan điều tra nên căn cứ Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra và các chứng cứ khác có tại hồ sơ và cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr truy tố. Từ đó đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 25/7/2022, tại phòng làm việc Công ty bất động sản Nam Việt, thuộc ấp Đông Hải, xã Hồ Nai 3, huyện Tr, Công an huyện Tr, tỉnh Đồng Nai bắt quả tang Trần Văn C, Triệu Vinh S, Nguyễn T, Nguyễn Văn H, Vũ Thị N và Đỗ Công L đang đánh bạc bằng hình thức đánh bài “Liêng” với tổng số tiền đánh bạc là 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng). Bị cáo Đỗ Công L tuy không trực tiếp tham đánh bạc nhưng bị cáo đã cho Vũ Thị N mượn số tiền 2.000.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc nên đã phạm tội đánh bạc. Hành vi của các bị cáo Trần Văn C, Triệu Vinh S, Nguyễn T, Nguyễn Văn H, Vũ Thị N và Đỗ Công L đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr đã truy tố là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Nên cần phải có một mức án nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Vũ Thị N hiện đang có thai nên được áp dụng thêm điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian được tại ngoại các bị cáo chấp hành nghiêm quy định pháp luật tại địa phương nơi cư trú. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ có tác dụng giáo dục các bị cáo, đồng thời cũng thể hiện được sự nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

[6.1] Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) sử dụng đánh bạc. (Theo biên lai thu số: 0005316 ngày 24/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tr.

[6.2] Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá sử dụng đánh bạc. (Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tr, tỉnh Đồng Nai).

[6.3] Đối với 01 điện thoại hiệu Iphone 13 Promax thu giữ của Trần Văn C; 01 điện thoại hiệu Iphone X và 01 điện thoại hiệu Samsung A70 thu giữ của Triệu Vinh S; 01 điện thoại hiệu Iphone màu xanh thu giữ của Vũ Thị N; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu đỏ, 01 điện thoại hiệu Samsung Ultra 21 thu giữ của Nguyễn Văn H và 01 điện thoại hiệu Iphone 13 Promax thu giữ của Nguyễn T; 01 xe mô tô biển số 60F2-853.17 thu giữ của Triệu Vinh S; 01 xe mô tô biển số 60H1-456.43 thu giữ của Đỗ Công L và 01 xe mô tô biển số 60F1-332.96 thu giữ của Nguyễn Văn Công không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên Cơ quan điều tra Công an huyện Tr đã ra quyết định trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6.4] Đối với số tiền 73.800.000 đồng thu giữ trên người của bị cáo Nguyễn T không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên Cơ quan điều tra Công an huyện Tr đã ra quyết định trả lại cho bị cáo Nguyễn T theo đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Văn C, Triệu Vinh S, Nguyễn T, Nguyễn Văn H, Vũ Thị N và Đỗ Công L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 (Đối với bị cáo Vũ Thị N áp dụng thêm điểm n khoản 1 Điều 51) Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 35 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố các bị cáo Trần Văn C, Triệu Vinh S, Nguyễn T, Nguyễn Văn H, Vũ Thị N và Đỗ Công L phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Phạt tiền bị cáo Trần Văn C **25.000.000đồng (Hai mươi lăm triệu đồng)**.

Xử phạt: Phạt tiền bị cáo Triệu Vinh S **25.000.000đồng (Hai mươi lăm triệu đồng)**.

Xử phạt: Phạt tiền bị cáo Nguyễn T **25.000.000đồng (Hai mươi lăm triệu đồng)**.

Xử phạt: Phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn H **25.000.000đồng (Hai mươi lăm triệu đồng)**.

Xử phạt: Phạt tiền bị cáo Vũ Thị N **25.000.000đồng (Hai mươi lăm triệu đồng)**.

Xử phạt: Phạt tiền bị cáo Đỗ Công L **20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng)**.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

2.1. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

(Theo biên lai thu số: 0005316 ngày 24/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tr, tỉnh Đồng Nai).

2.2. Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá. (Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tr, tỉnh Đồng Nai).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Trần Văn C, Triệu Vinh S, Nguyễn T, Nguyễn Văn H, Vũ Thị N và Đỗ Công L mỗi người phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo Trần Văn C, Triệu Vinh S, Nguyễn T, Nguyễn Văn H và Đỗ Công L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị cáo Vũ Thị N vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tr;
- Công an huyện Tr;
- THADS huyện Tr;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Những người tham gia tổ tụng;
- Lưu.

Nguyễn Thanh Tuyên

**HĐXX sơ thẩm Tòa án nhân dân huyện Tr, các Hội thẩm nhân dân,
Thẩm phán chủ tọa phiên tòa đã ký.**

Thay mặt HĐXX tôi tuyên bố kết thúc phiên tòa.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Quang Hoạch

Đào Thị Giang

Nguyễn Thanh Tuyên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN THANH TUYỀN